

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 9 năm 2025

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường;

Căn cứ Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Trên cơ sở khảo sát, thu thập thông tin: Giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu và một số tỉnh, thành phố; thông tin giá các loại vật tư, vật liệu xây dựng do Phòng Kinh tế các xã và Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, các đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp; quản lý giá cước vận tải hành khách của các đơn vị vận tải, Sở Xây dựng báo cáo tình hình giá thị trường tháng 9 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 9 NĂM 2025

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 9/2025 so với tháng 8/2025 cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường.

2. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: (Có Bảng giá kèm theo).

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

1. Trong tháng, giá xi măng đóng bao (50 kg/bao) loại PCB 30 dao động từ 65.610 - 91.260 đồng/bao; loại PCB 40 giao động từ 68.094 - 91.800 đồng/bao.

2. Thép cuộn D6, D8 CB240 thép Hòa Phát dao động 16.470 - 16.691 đồng/kg, thép Việt Đức dao động 14.914 - 15.225 đồng/kg; thép thanh vằn D10 CB 300 dao động 15.433 - 17.258 đồng/kg; thép góc L50 - L75 dao động từ 17.082 - 17.190 đồng/kg, L80-L100 dao động từ 16.920 - 17.082 đồng/kg.

3. Cát xây dựng, cát đổ nền dao động từ 166.908 - 421.200 đồng/m³, cát vàng dao động từ 172.800 - 421.200 đồng/m³.

4. Gạch xây (Gạch ống 2 lỗ, cỡ rộng 10 x dài 22, loại 1) dao động từ 1.080 - 1.847 đồng/viên.

5. Trồng giữ xe máy: Dao động từ 2.000 - 3.000 đồng/lượt.

6. Trồng giữ xe ô tô: Dao động từ 5.000 - 10.000 đồng/lượt.

7. Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định: Dao động từ 87.000 - 120.000 đồng/vé đối với tuyến nội tỉnh; 130.000 - 840.000 đồng/vé đối với tuyến liên tỉnh.

8. Dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi: 11.000 - 15.700 đồng/km

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá: không có.

2. Công tác định giá của tỉnh: Không có.

3. Tình hình thực hiện tiếp nhận kê khai giá:

- Đối với hồ sơ kê khai giá lĩnh vực vận tải: Tiếp nhận tiếp nhận 01 văn bản kê khai giá cước vận tải hành khách.

- Đối với hồ sơ kê khai giá đối với hàng hóa là vật liệu xây dựng: Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của 01 đơn vị sản xuất, kinh doanh.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

5. Các nội dung liên quan khác: Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tháng 10 năm 2025. Nhóm hàng hóa vật liệu xây dựng, giá dịch vụ trồng giữ xe, cước vận tải hành khách diễn biến ổn định.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Không có

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các huyện, thành phố, kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường hàng tháng đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, chế độ báo cáo giá thị trường.

2. Chủ động nắm bắt điều hành giá cả thị trường theo chức năng nhiệm vụ được giao; phối hợp với UBND các xã, phường và các cơ quan đơn vị có liên quan theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để có biện pháp, giải pháp quản lý điều hành giá phù hợp, kịp thời; chủ động dự báo và có phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến.

Trên đây là Báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 9 năm 2025, Sở Xây dựng kính gửi Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, KT&VLXD, QLVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Quang Anh